

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 67/2021/HS-ST
Ngày 06 tháng 12 năm 2021

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN GÒ CÔNG ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Lê Thị Nguyệt Hồng.

Các Hội thẩm nhân dân:

1/ Ông Nguyễn Văn Vân.

2/ Ông Võ Văn Thống.

- Thư ký phiên tòa: Bà Huỳnh Thị Ngọc Hạnh – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 12 năm 2021, tại Tòa án nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 55/2021/TL-HSST ngày 22 tháng 10 năm 2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 62/2020/QĐXXST-HS ngày 23 tháng 11 năm 2021, đối với bị cáo:

Họ và tên: Trần Hoàng N, sinh ngày xxxx, Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: ấp K, xã B, huyện G, tỉnh T; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 08/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn H, sinh năm xxxx và bà Nguyễn Thị T, sinh năm xxxx; Vợ: Bùi Thị Ngọc B, sinh năm: xxxx; Con: Trần Ngọc Cát T, sinh năm: xxxx; Tiền án: Không; Tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 06 tháng 7 năm 2021 đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16 giờ ngày 06/7/2021, bị cáo Trần Hoàng N đang ở phòng trọ thuê của anh Đoàn Văn Mười, sinh năm 1970, ngụ ấp 1, xã Tân Tây, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang, thì có một người bạn tên M (bị cáo N không biết họ tên và

địa chỉ cụ thể), đến phòng trọ của bị cáo N chơi. Tại đây M đem ra một bịch ma túy đá cùng sử dụng chung với bị cáo N, sử dụng ma túy xong, một lúc sau M tiếp tục đưa cho bị cáo N một bịch ma túy đá và kêu bị cáo N cất giữ để đem về nhà của bị cáo N ở xã B sử dụng, bị cáo N lấy bịch ma túy đá và cái hộp hình chữ nhật màu xám mà M đưa bỏ vào trong quần lót phía trước mà bị cáo N đang mặc trên người, sau đó bị cáo N và M cùng đi về nhà của bị cáo N ở xã Bình Ân, bị cáo N sử dụng xe máy biển số 77F9 – 6368 chạy trước, còn M chạy xe máy riêng đi sau. Khi bị cáo N chạy đến đoạn đường thuộc ấp Bò Đề, xã Kiểng Phước, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang thì bị lực lượng Công an chặn dừng kiểm tra và phát hiện bên trong quần lót bị cáo N đang mặc trên người có bịch ma túy đá nên lực lượng Công an lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với bị cáo N và niêm phong bịch ma túy đá lại, bị cáo N có chứng kiến niêm phong và ký vào thủ tục niêm phong cùng một số người khác. Mục đích bị cáo N cất giấu ma túy trong người là để cùng sử dụng với M. Tại biên bản xét nghiệm đối tượng nghi vẫn sử dụng trái phép chất ma túy của Trạm Y tế xã Kiểng Phước, huyện Gò Công Đông ngày 06/7/2021 đối với bị cáo Trần Hoàng N cho kết quả dương tính.

Tang vật thu giữ: 01 (một) gói nylon màu trắng hàn kín, bên trong có chứa chất rắn màu trắng nghi là ma túy đá; 01 (một) xe mô tô hai bánh mang biển số 77F9 - 6368; 01 (một) điện thoại di động hiệu itel; 01 (một) cân tiểu li màu xám; 01 (một) giấy CMND mang tên Nguyễn Hoàng N; 01 (một) giấy đăng ký xe mô tô, xe máy biển số 77F9 – 6368; 01 (một) bộ dụng cụ sử dụng ma túy.

Theo Kết luận giám định số 138/KLGD-PC09 ngày 08/7/2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang kết luận:

Các mẫu tinh thể màu trắng trong 01 (Một) gói nylon màu trắng được hàn kín, để trong một bì thư màu trắng được niêm phong có các chữ ký ghi họ tên: Trần Hoàng N, Nguyễn Thanh Phương, Phan Minh Tân, Nguyễn Văn Hòa, Nguyễn Văn Hùng, chữ ký in họ tên Đại úy Nguyễn Duy Tân và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: Công an xã Kiểng Phước, công an huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; gửi giám định là ma túy, có khối lượng 19,2655 gam, loại Methamphetamine.

Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy như Cáo trạng Viện kiểm sát nêu là đúng.

Tại cáo trạng số 59/KSĐT-KT ngày 20 tháng 10 năm 2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang truy tố bị cáo Trần Hoàng N về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017) và đề nghị Hội đồng xét xử xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng N phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Căn cứ điểm g khoản 2 Điều 249, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017)

Xử phạt bị cáo từ 07 năm tù đến 08 năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 06 tháng 7 năm 2021.

- Đối với xe mô tô hai bánh biển số: 77F9-6368, bị cáo Trần Hoàng N khai nhận đã mua xe mô tô trên (có kèm theo giấy đăng ký xe) từ một người lạ mặt không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Qua xác minh được biết xe mô tô hai bánh biển số: 77F9-6368 là do anh Nguyễn Văn L, sinh năm xxxx, ngụ thôn T, xã H, thị xã H, tỉnh B đứng tên đăng ký xe, tuy nhiên anh L đã bán xe mô tô trên (có kèm theo giấy đăng ký xe) đã lâu cho một người không nhớ tên, địa chỉ cụ thể với giá 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) và anh L không có yêu cầu gì nên xác định đây là xe của bị cáo.

- Đối với người thanh niên tên “M” (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đã đưa gói ma túy cho bị cáo Trần Hoàng N tàng trữ để sử dụng, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Gò Công Đông chưa xác minh làm việc được, khi làm việc được có căn cứ sẽ xử lý sau.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 138 ghi ngày 08 tháng 7 năm 2021; có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Lê Thanh Niềm (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng Kỹ thuật hình Sự - Công an tỉnh Tiền Giang; bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn chứa 19,0625 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) cân tiểu ly màu xám, không có pin và nắp đậy pin; 01 (một) chai nhựa màu trắng, trên nắp có gắn 01 (một) ống thủy tinh dạng nỏ, trên thân chai nhựa có gắn 01 (một) ống hút nhựa sọc trắng cam.

Trả lại bị cáo Trần Hoàng N: 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn Lương, sinh năm 1964, nơi thường trú: Túc Thạnh, Hoài Sơn, Hoài Nhơn, Bình Định, biển số: 77F9-6368; 01 (một) xe mô tô hai bánh gắn biển số: 77F9-6368, Số máy: 102207, số khung: R002207; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân ghi tên Trần Hoàng N, sinh ngày 27/6/1993, ĐKKHKT: ấp Kinh Dưới, xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; 01 (một) điện thoại di động hiệu IteL, loại bàn phím, màu đen. Model: it2163, IMEI: 352019113541563, IMEI: 352019113541571;

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng trước khi Hội đồng xét xử vào phòng nghị án là xin xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] + *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng*: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Đông, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] + *Về nội dung*:

Tại phiên tòa bị cáo Trần Hoàng N thừa nhận do nghiện hút nên bị cáo đã tàng trữ trái phép chất ma túy nhằm mục đích để sử dụng có trọng lượng 19,2655 gam loại Methamphetamine. Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người làm chứng và các chứng cứ khác có trong vụ án. Do đó, đã có đủ cơ sở xác định bị cáo phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017) mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông truy tố.

Hành vi phạm tội của bị cáo gây nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Do vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt thật nghiêm khắc cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục răn đe và phòng chống tội phạm.

Tuy nhiên, trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên Hội đồng xét xử xem xét áp dụng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 điều 51 Bộ luật hình sự để xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

Về hình phạt bổ sung: Do bị cáo nghiện hút, không có nghề nghiệp ổn định nên Hội đồng xét xử xét không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Đối với người thanh niên tên “M” (không rõ họ tên, địa chỉ cụ thể) đã đưa gói ma túy cho bị can Trần Hoàng N tàng trữ để sử dụng. Hiện tại, Cơ quan điều tra Công an huyện Gò Công Đông chưa xác định được đối tượng, khi xác định được đối tượng nếu có căn cứ sẽ xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Đối với xe mô tô hai bánh biển số: 77F9-6368, bị cáo Trần Hoàng N khai nhận đã mua xe mô tô trên (có kèm theo giấy đăng ký xe) từ một người lạ mặt không biết họ tên, địa chỉ cụ thể. Qua xác minh được biết xe mô tô hai bánh biển số: 77F9-6368 là do anh Nguyễn Văn L, sinh năm xxxx, ngụ thôn Túy Thạnh, xã Hoài Sơn, thị xã Hoài Nhơn, tỉnh Bình Nghi đứng tên đăng ký xe, tuy nhiên anh L đã bán xe mô tô trên (có kèm theo giấy đăng ký xe) đã lâu cho một người không nhớ tên, địa chỉ cụ thể với giá 1.500.000 đồng (một triệu năm trăm ngàn đồng) và anh L

không có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không đặt ra xem xét và xác định đây là xe của bị cáo dùng để đi lại.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy: Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 138 ghi ngày 08 tháng 7 năm 2021; có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Lê Thanh Niêm (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn chứa 19,0625 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) cân tiểu ly màu xám, không có pin và nắp đáy pin; 01 (một) chai nhựa màu trắng, trên nắp có gắn 01 (một) ống thủy tinh dạng nỏ, trên thân chai nhựa có gắn 01 (một) ống hút nhựa sọc trắng cam. Đây là chất ma túy và dụng cụ để sử dụng ma túy không có giá trị sử dụng cần tịch thu, tiêu hủy.

Trả lại bị cáo Trần Hoàng N: 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn Lượng, sinh năm 1964, nơi thường trú: Túy Thạnh, Hoài Sơn, Hoài Nhơn, Bình Định, biển số: 77F9-6368; 01 (một) xe mô tô hai bánh gắn biển số: 77F9-6368, Số máy: 102207, số khung: R002207; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân ghi tên Trần Hoàng N, sinh ngày 27/6/1993, ĐKKHKT: ấp Kinh Dưới, xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; 01 (một) điện thoại di động hiệu ITEL, loại bàn phím, màu đen. Model: it2163, IMEI: 352019113541563, IMEI: 352019113541571;

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

Qua ý kiến đề nghị của Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông phù hợp với quan điểm của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

- Tuyên bố bị cáo Trần Hoàng N phạm tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”.

- Căn cứ: Điểm g khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017); điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017);

Xử phạt: Bị cáo Trần Hoàng N 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 06 tháng 7 năm 2021.

- Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo.

- Về vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi, bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (được sửa đổi bổ sung năm 2017), Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

* Tịch thu tiêu hủy: Một bì thư được niêm phong ký hiệu vụ số: 138 ghi ngày 08 tháng 7 năm 2021; có các chữ ký in họ tên: Nguyễn Thanh Trường (Giám định viên), Nguyễn Quốc Phong (Trợ lý giám định), chữ ký ghi họ tên: Lê Thanh Niềm (Bên nhận) và hình dấu tròn màu đỏ có nội dung: Phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Tiền Giang; bên trong có 01 (một) gói nylon màu trắng được hàn chừa 19,0625 gam là ma túy còn lại sau giám định, loại Methamphetamine; và 01 (một) vỏ bao gói nylon màu trắng đã bị cắt một đầu để lấy mẫu giám định; 01 (một) cân tiểu ly màu xám, không có pin và nắp đậy pin; 01 (một) chai nhựa màu trắng, trên nắp có gắn 01 (một) ống thủy tinh dạng nỏ, trên thân chai nhựa có gắn 01 (một) ống hút nhựa sọc trắng cam.

* Trả lại bị cáo Trần Hoàng N: 01 (một) giấy đăng ký mô tô, xe máy mang tên Nguyễn Văn L, sinh năm 1964, nơi thường trú: Túy Thanh, Hoài Sơn, Hoài Nhơn, Bình Định, biển số: 77F9-6368; 01 (một) xe mô tô hai bánh gắn biển số: 77F9-6368, Số máy: 102207, số khung: R002207; 01 (một) giấy chứng minh nhân dân ghi tên Trần Hoàng N, sinh ngày 27/6/1993, ĐKKHKT: ấp Kinh Dưới, xã Bình Ân, huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang; 01 (một) điện thoại di động hiệu Itel, loại bàn phím, màu đen. Model: it2163, IMEI: 352019113541563, IMEI: 352019113541571;

(Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 22 tháng 10 năm 2021 giữa Viện kiểm sát nhân dân huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Gò Công Đông, tỉnh Tiền Giang).

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Bị cáo Trần Hoàng N nộp 200.000 đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Gò Công Đông;
- Chi cục THA.DS huyện Gò Công Đông;
- Cơ quan THA.HS huyện Gò Công Đông;
- Bị cáo; Người liên quan;
- Sở tư pháp;
- Lưu hồ sơ, AV.

**TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Lê Thị Nguyệt Hồng